

TÒA ÁN NHÂN DÂN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
THÀNH PHỐ H
TỈNH HÒA BÌNH
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 65/2022/HSST

Ngày: 18/07/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ H, TỈNH HÒA BÌNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Thành Niên

Các hội thẩm nhân dân: Bà Ngô Thị Như Hoa

Bà Vũ Thị Hương

Thư ký phiên tòa: Bà Mai Thị Thanh Nga – Thư ký Tòa án

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H tham gia phiên tòa: Bà
Hoàng Lê Nhung – Kiểm sát viên

Ngày 18 tháng 7 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Hòa Bình, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 55/2022/HSST ngày 27 tháng 6 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 58/2022/HSST ngày 6 tháng 7 năm 2022 đối với bị cáo:

Lê Chí C, sinh năm 1986; Nơi sinh: Hòa Bình; Giới tính: Nam
Nơi ĐKKTT và chỗ ở hiện nay: Tổ 4, phường T, thành phố H, tỉnh Hòa Bình.
Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông: Lê Ngọc L, Con bà: Nguyễn Thị Đ; Có vợ là: Tràng Thị O và 01 con; Gia đình có 02 anh em, bị cáo là con thứ hai trong gia đình.

Tiền án: Không

Tiền sự: Ngày 11/5/2021 bị Công an phường T, thành phố H, tỉnh Hòa Bình xử phạt hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/04/2022 đến nay, hiện tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hòa Bình, có mặt tại phiên tòa.

*** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

1. Anh Bùi Trường Gi, sinh năm 1984 (vắng mặt)
 2. Ông Bùi Thanh H, sinh năm 1952 (có đơn xin xét xử vắng mặt)
- Cùng trú tại: Tổ 16, phường H, thành phố H, tỉnh Hòa Bình.

*** Người chứng kiến:**

Anh Phạm Quang Th, sinh năm 1981

Nơi cư trú: tổ 1, phường T, thành phố H, tỉnh Hòa Bình (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 02/04/2022, Lê Chí C điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda BKS 28F8-8879 đi từ khu vực Quảng trường Hòa Bình, thuộc phường Q, thành phố H đến nhà người đàn ông tên L hay gọi là " L mô" thuộc tổ 3, phường T, tỉnh Hòa Bình mục đích để mua ma túy sử dụng, khi đến nhà L, C gọi L thì có một người phụ nữ đang mang thai đi ra (quá trình điều tra xác định người này tên là Nguyễn Thị Ng, vợ của L), C đặt vấn đề hỏi mua ma túy sau đó đưa cho Ng 02 tờ tiền mệnh giá 200.000đ qua khe cửa, Ng cầm tiền và đưa lại cho C 02 gói ma túy, sau khi mua được ma túy C cầm trong lòng bàn tay trái rồi điều khiển xe đi về nhà, khi đi đến khu vực tổ 14, phường H, thành phố H thì bị tổ công tác Công an thành phố H phát hiện bắt quả tang. Quá trình bắt giữ, do lo sợ nên C đã thả 02 gói ma túy xuống nền đường cạnh vị trí C đang đứng, nhưng đã bị tổ công tác Công an thành phố H phát hiện thu giữ.

Tại Bản kết luận giám định số 76A/KLGD-CAT- PC 09 ngày 04/04/2022 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình kết luận: *"Chất dạng tinh thể màu trắng trong gói nilon ký hiệu M1 trong phong bì niêm phong một mặt ghi "Vụ tàng trữ trái phép chất ma túy, người bị bắt Lê Chí C, trú tại tổ 04, phường T, TP H, ngày 02/04/2022 gửi giám định có khối lượng 0,28gam" là ma túy loại Methamphetamine.*

Tại Bản kết luận giám định số 76B/KLGD-CAT- PC 09 ngày 04/04/2022 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình kết luận: *"Chất dạng tinh thể màu trắng trong gói nilon ký hiệu M2 trong phong bì niêm phong một mặt ghi "Vụ tàng trữ trái phép chất ma túy, người bị bắt Lê Chí C, trú tại tổ 04, phường T, TP H, ngày 02/04/2022 gửi giám định có khối lượng 0,25gam" là ma túy loại Methamphetamine.*

Việc tạm giữ, thu giữ tài liệu, đồ vật và xử lý vật chứng:

- 01 phong bì niêm phong vật chứng hoàn trả sau giám định chất ma túy của phòng kỹ thuật hình sự PC 09- Công an tỉnh Hòa Bình.

- 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Samsung, kèm theo thẻ sim. Các vật chứng được chuyển đến Chi cục thi hành án thành phố Hòa Bình để xử lý theo quy định.

Bản cáo trạng số: 61/CT-VKS-TP ngày 27/06/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố H truy tố: Lê Chí C về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS.

Kết thúc quá trình tranh tụng, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên Quyết định truy tố; Về hình phạt: Đề nghị HĐXX áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51,38 BLHS xử phạt: Lê Chí C mức án từ 15 đến 18 tháng tù.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 BLHS, Điều 106 BLTTHS tuyên xuất hủy 01 phong bì niêm phong vật chứng hoàn trả sau giám định chất

ma túy của phòng kỹ thuật hình sự PC 09-Công an tỉnh Hòa Bình, mang tên Lê Chí C, sinh năm 1986, phạm tội về ma túy, xảy ra ngày 02/04/2022, mép dán phong bì niêm phong có dấu tròn đỏ của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình, chữ ký xác nhận của giám định viên được bảo quản nguyên vẹn.

- Trả lại bị cáo Lê Chí C 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu trắng bạc, viền hồng, trong có 02 sim Viettel, số Imel khe 1: 355079082030763, số Imel khe 2: 355080082030761, đã qua sử dụng, chưa kiểm tra tình trạng bên trong, thu giữ của Lê Văn C (khi giao nhận màn hình đã bị nứt vỡ, không kiểm tra tình trạng máy).

Về án phí: Đề nghị áp dụng Điều 136 BLTTHS, Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Tuyên quyền kháng cáo cho bị cáo và các đương sự theo quy định.

Đối với người phụ nữ tên Nguyễn Thị Ng, theo lời khai bị cáo là người đã bán chất ma túy cho bị cáo, Cơ quan điều tra đã xác minh, nhưng chưa đủ cơ sở kết luận Ng đã bán ma túy cho bị cáo, Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ, khi nào làm rõ sẽ xử lý theo quy định.

Bị cáo trình bày lời bào chữa, thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã truy tố, về hình phạt đề nghị HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi và quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng, cơ quan tiến hành tố tụng trong giai đoạn điều tra, truy tố được thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có khiếu nại gì. Do vậy hành vi và quyết định tố tụng trên là hợp pháp.

[2] Về căn cứ buộc tội, gỡ tội, tội danh và điều luật áp dụng: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, Lê Chí C khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, lời khai phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp các tài liệu có trong hồ sơ, do đó có đủ cơ sở xác định: Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 02/04/2022, Lê Chí C điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda BKS 28F8-8879 đi từ khu vực Quảng trường Hòa Bình, thuộc phường Q, thành phố H đến nhà người đàn ông tên L hay gọi là " L mô" thuộc tổ 3, phường T, thành phố H, tỉnh Hòa Bình mục đích để mua ma túy sử dụng, khi đến nhà L, C gọi L thì có một người phụ nữ đang mang thai đi ra (quá trình điều tra xác định người phụ nữ này tên Nguyễn Thị Ng là vợ của L), C hỏi mua ma túy sau đó đưa cho Ng 02 tờ tiền mệnh giá 200.000đ qua khe cửa, Ng cầm tiền và đưa lại cho C 02 gói ma túy, sau khi mua được ma túy C cầm trong lòng bàn tay trái rồi điều khiển xe

đi về nhà, khi đi đến khu vực tổ 14, phường H, thành phố H thì bị tổ công tác Công an thành phố H phát hiện bắt quả tang. Quá trình bắt giữ do lo sợ nên C đã thả 02 gói ma túy xuống nền đường nơi bị cáo đang đứng, nhưng đã bị tổ công tác phát hiện thu giữ.

Bị cáo khai nhận mục đích mua ma túy để sử dụng, ngoài ra không có mục đích nào khác. Hành vi trên của Lê Chí C đã phạm vào tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điều 249 BLHS.

Căn cứ các tài liệu, chứng cứ đã thu thập, kết quả tranh tụng tại phiên tòa. HĐXX đủ cơ sở kết luận: Lê Chí C phạm tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy” tội phạm quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS.

Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố H truy tố: Lê Chí C về tội " Tàng trữ trái phép chất ma túy" là có căn cứ, đúng pháp luật.

Lê Chí C là người có năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, xong do cần ma túy để sử dụng, coi thường pháp luật, bị cáo vẫn cố ý thực hiện dẫn đến phạm tội.

Hành vi bị cáo gây ra xâm hại đến chính sách quản lý chất ma túy của Nhà nước, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự, trị an xã hội trên địa bàn, mặt khác các tội phạm về ma túy còn là nguồn gốc phát sinh nhiều tội phạm khác, do vậy cần xử lý nghiêm minh, có mức hình phạt tương xứng mới đảm bảo tác dụng giáo dục bị cáo, và phòng ngừa tội phạm chung.

Xét tính chất, mức độ của hành vi phạm tội là nguy hiểm cho xã hội, bị cáo là người nghiện chất ma túy. Do đó cần áp dụng hình phạt tù cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định mới đảm bảo tác dụng giáo dục bị cáo thành người có ích cho gia đình và xã hội.

Về hình phạt bổ sung: Xét hiện bị cáo không có nghề nghiệp và thủ nhập ổn định, nên không áp dụng hình phạt bổ sung phạt tiền với bị cáo.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong vụ án này bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự

Về tình tiết giảm nhẹ: Quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, bị cáo có bố đẻ là người có công với cách mạng, tình tiết quy định tại điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 BLHS. Nên áp dụng các tình tiết này để giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

[4] Về xử lý vật chứng: Tuyên xuất hủy 01 phong bì niêm phong vật chứng hoàn trả sau giám định chất ma túy của phòng kỹ thuật hình sự PC 09- Công an tỉnh Hòa Bình, mang tên Lê Chí C, sinh năm 1986, phạm tội về ma túy, xảy ra ngày 02/04/2022, mép dán phong bì niêm phong có dấu tròn đỏ của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình, chữ ký xác nhận của giám định viên được bảo quản nguyên vẹn.

- Trả lại bị cáo Lê Chí C 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu trắng bạc, viền hồng, trong có 02 sim Viettel, số Imel khe 1: 355079082030763, số Imel khe 2: 355080082030761, đã qua sử dụng, chưa kiểm tra tình trạng bên trong, thu giữ của Lê Văn Công (khi giao nhận màn hình đã bị nứt vỡ, không kiểm tra tình trạng máy).

[5] Về án phí: Căn cứ Điều 136 BLTTHS và Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Đối với người phụ nữ tên Nguyễn Thị Ng theo lời khai bị cáo là người đã bán chất ma túy cho bị cáo, Cơ quan điều tra đã xác minh, nhưng chưa đủ cơ sở kết luận Ngâm đã bán ma túy cho bị cáo, Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ, khi nào làm rõ sẽ xử lý theo quy định.

Tuyên quyền kháng cáo cho bị cáo và người tham gia tố tụng khác theo quy định.

Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Lê Chí C phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”

2. Căn cứ: Điểm c khoản 1 Điều 249 BLHS, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 BLHS.

3. Xử phạt: Lê Chí C 15 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam 02/04/2022.

4. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47, BLHS, Điều 106, 136 BLTTHS Tuyên xuất hủy 01 phong bì niêm phong vật chứng hoàn trả sau giám định chất ma túy của phòng kỹ thuật hình sự PC 09-Công an tỉnh Hòa Bình, mang tên Lê Chí C, sinh năm 1986, phạm tội về ma túy, xảy ra ngày 02/04/2022, mép dán phong bì niêm phong có dấu tròn đỏ của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hòa Bình, chữ ký xác nhận của giám định viên được bảo quản nguyên vẹn.

- Trả lại bị cáo Lê Chí C 01 điện thoại di động hiệu Samsung màu trắng bạc, viền hồng, trong có 02 sim Viettel, số Imel khe 1: 355079082030763, số Imel khe 2: 355080082030761, đã qua sử dụng, chưa kiểm tra tình trạng bên trong, thu giữ của Lê Văn C (khi giao nhận màn hình đã bị nứt vỡ, không kiểm tra tình trạng máy).

Vật chứng có đặc điểm như mô tả trong biên bản giao nhận vật chứng số: 69/BB ngày 29 tháng 06 năm 2022, hiện lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H.

5. Về án phí: Căn cứ Điều 136 BLTTHS và Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Quốc Hội về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Lê Chí C phải nộp 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

6. Về quyền kháng cáo: Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận bản sao bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh HB;
- VKSND tỉnh HB;
- Sở Tư Pháp tỉnh HB;
- VKSND cùng cấp;
- CQĐT, CQTHAHS cùng cấp;
- THADS cùng cấp;
- Bị cáo, người liên quan;
- Trại tạm giam;
- Công thông tin điện tử TAND;
- Lưu HSVA.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(đã ký)

Bùi Thành Niên